

**DỰ TOÁN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TỈNH
CHO NGÂN SÁCH TỪNG XÃ, PHƯỜNG NĂM 2026**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày 26 /11/2025 của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng số	Bổ sung vốn đầu tư để thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	Bổ sung vốn sự nghiệp thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ	Bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia
A	B	1=2+3+4	2	3	4
	<u>TỔNG SỐ</u>	<u>27.454</u>	<u>0</u>	<u>27.454</u>	<u>0</u>
1	Xã Mường Kim	387	0	387	
2	Xã Khoen On	251	0	251	
3	Xã Than Uyên	3.897	0	3.897	
4	Xã Mường Than	558	0	558	
5	Xã Pắc Ta	377	0	377	
6	Xã Nậm Sỏ	20	0	20	
7	Xã Tân Uyên	2.775	0	2.775	
8	Xã Mường Khoa	256	0	256	
9	Xã Bản Bo	402	0	402	
10	Xã Bình Lư	1.770	0	1.770	
11	Xã Tả Lèng	244	0	244	
12	Xã Khun Há	136	0	136	
13	Phường Tân Phong	4.823	0	4.823	
14	Phường Đoàn Kết	2.804	0	2.804	
15	Xã Sin Suối Hồ	266	0	266	
16	Xã Phong Thổ	1.505	0	1.505	
17	Xã Sì Lở Lầu	6	0	6	
18	Xã Đào San	292	0	292	

STT	Tên đơn vị	Tổng số	Bổ sung vốn đầu tư để thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	Bổ sung vốn sự nghiệp thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ	Bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia
A	B	1=2+3+4	2	3	4
19	Xã Khổng Lào	308	0	308	
20	Xã Tủa Sín Chải	266	0	266	
21	Xã Sìn Hồ	401	0	401	
22	Xã Hồng Thu	254	0	254	
23	Xã Nậm Tăm	264	0	264	
24	Xã Pu Sam Cáp	383	0	383	
25	Xã Nậm Cuối	482	0	482	
26	Xã Nậm Mạ	141	0	141	
27	Xã Lê Lợi	500	0	500	
28	Xã Nậm Hàng	332	0	332	
29	Xã Mường Mô	512	0	512	
30	Xã Hua Bum	215	0	215	
31	Xã Pa Tần	484	0	484	
32	Xã Bum Nưa	505	0	505	
33	Xã Bum Tở	351	0	351	
34	Xã Mường Tè	710	0	710	
35	Xã Thu Lũm	231	0	231	
36	Xã Pa Ủ	115	0	115	
37	Xã Mù Cả	228	0	228	
38	Xã Tà Tổng	3	0	3	